

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Kế hoạch phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển mạnh mẽ thị trường Khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tỉnh Bình Định đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

Xét đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 33/TTr-SKHCHN ngày 28/3/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ Khoa học và công nghệ, phát triển mạnh mẽ thị trường Khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tỉnh Bình Định đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ

quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. / 7/7

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- CT, PCT Nguyễn Phi Long;
- Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan;
- PVP QT;
- Lưu VT, K16. 7/7

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Phi Long

KẾ HOẠCH

phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ Khoa học và công nghệ; phát triển mạnh mẽ thị trường Khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tỉnh Bình Định đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~1211~~ 1211/QĐ-UBND ngày 11 / 4 /2019 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xây dựng nhiệm vụ, phân công trách nhiệm cụ thể nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ; đồng thời phát triển mạnh mẽ thị trường Khoa học và công nghệ của tỉnh Bình Định phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Phát triển mạnh mẽ thị trường Khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

2. Mục tiêu cụ thể

- Hình thành, phát triển và nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ đặc biệt là các tổ chức dịch vụ chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4. Đổi mới nội dung, phương pháp giảng dạy của hệ thống giáo dục và dạy nghề nhằm tạo ra nguồn nhân lực có văn hóa đổi mới sáng tạo và khả năng tiếp nhận các xu thế công nghệ sản xuất mới.

- Phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4, tập trung đẩy mạnh việc hình thành, phát triển tài sản trí tuệ. Tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống.

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về dịch vụ và thị trường khoa học và công nghệ.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4

a) Chú trọng thực hiện việc hình thành và phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, đặc biệt là các tổ chức dịch vụ chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng.

b) Thực hiện hướng dẫn, hỗ trợ doanh nghiệp thành lập các tổ chức nghiên cứu và phát triển, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, trong đó ưu tiên hỗ trợ các hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và sản xuất thử nghiệm các sản phẩm chủ lực, lợi thế, các sản phẩm mới có triển vọng phát triển.

c) Triển khai đầu tư phát triển hệ thống chuẩn đo lường quốc gia theo quy hoạch đã được Chính phủ phê duyệt; Đầu tư tăng cường năng lực cho các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công lập của tỉnh đáp ứng yêu cầu quản lý trong nước và hội nhập quốc tế.

d) Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.

đ) Cập nhật, điều chỉnh, đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng phát triển nguồn nhân lực, chuyển đổi nghề nghiệp có kỹ năng phù hợp, có thể tiếp thu, làm chủ và khai thác vận hành hiệu quả những tiến bộ công nghệ mới. Đổi mới quản lý giáo dục nghề nghiệp, ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong quản lý giáo dục nghề nghiệp và đào tạo, đặc biệt chú trọng đào tạo các ngành, công nghệ chủ chốt của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 như: công nghệ nano, công nghệ sinh học, BigData, IoT, công nghệ robot, AI...

e) Phát triển nguồn nhân lực có kỹ năng và chất lượng cao: Thay đổi mạnh mẽ các chính sách, nội dung, phương pháp giáo dục và dạy nghề nhằm tạo ra nguồn nhân lực có văn hóa đổi mới sáng tạo và khả năng tiếp nhận các xu thế công nghệ sản xuất mới. Tăng cường phát triển các môn học về khoa học, công nghệ, kỹ thuật và toán học (STEM), ngoại ngữ, tin học trong chương trình giáo dục phổ thông. Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu và nâng cao chất lượng đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học; tăng cường giáo dục những kỹ năng, kiến thức cơ bản, tư duy sáng tạo, khả năng thích nghi với những yêu cầu của cuộc Cách mạng công nghiệp mới.

2. Phát triển mạnh mẽ thị trường Khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4

a) Tiếp tục xây dựng và hoàn chỉnh sàn giao dịch thiết bị công nghệ và chợ ảo thiết bị công nghệ và sản phẩm khoa học và công nghệ (Techmart online); quầy giới

thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ (Showroom - Techmart Daily) phục vụ giao dịch, giới thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ và tra cứu thông tin về khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp.

b) Thúc đẩy hoạt động ươm tạo và phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

c) Đẩy mạnh thực hiện công nhận kết quả nghiên cứu; không sử dụng ngân sách nhà nước để hỗ trợ phát triển doanh nghiệp khoa học và công nghệ và thương mại hóa. Chủ động tìm kiếm, lựa chọn, hướng dẫn các doanh nghiệp có tiềm năng phát triển thành doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

d) Thực hiện việc giao quyền sở hữu, quyền sử dụng và thương mại hóa các kết quả nghiên cứu khoa học có sử dụng ngân sách nước cho cơ quan chủ trì thực hiện các nhiệm vụ KH&CN theo quy định.

đ) Hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác, bảo vệ tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm làng nghề, đặc sản truyền thống của tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ (xác lập, quản lý, khai thác, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp đối với sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận). Hỗ trợ hoạt động giới thiệu, quảng bá các tài sản trí tuệ của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được bảo hộ.

e) Thu hút các công ty đa quốc gia có công nghệ nguồn, công nghệ cao đầu tư và chuyển giao công nghệ bằng những hình thức khuyến khích đầu tư với ưu đãi đặc biệt.

g) Tiếp tục đẩy mạnh việc hoàn thiện, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ quản lý khoa học và công nghệ theo hướng đổi mới, tạo điều kiện cho các tổ chức, doanh nghiệp đẩy mạnh nghiên cứu ứng dụng khoa học và công nghệ vào sản xuất và đời sống; đẩy mạnh phong trào sáng kiến, sáng tạo, nâng cao năng suất chất lượng, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp; góp phần cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh.

3. Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền, đào tạo, tập huấn về dịch vụ khoa học và công nghệ và thị trường khoa học và công nghệ

a) Tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về quản lý, quản trị khoa học và công nghệ, tài sản trí tuệ và cập nhật công nghệ mới.

b) Tổ chức các hội nghị, hội thảo để quảng bá và cập nhật thông tin, kiến thức về mô hình, giải pháp đổi mới, nâng cao trình độ công nghệ, thiết bị, máy móc; nâng cao năng suất chất lượng; phát triển tài sản trí tuệ; giới thiệu công nghệ, thiết bị mới...

c) Tham gia hiệu quả các hoạt động kết nối cung cầu, chợ công nghệ thiết bị để trình diễn, giới thiệu kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ của tỉnh.

d) Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm về khoa học và công nghệ.

đ) Tạo điều kiện thuận lợi khuyến khích cán bộ khoa học và công nghệ tham gia các hoạt động khoa học và công nghệ trong và ngoài nước như Hội thảo, Hội nghị, nghiên cứu khoa học và giảng dạy...

(Chi tiết cụ thể như phụ lục kèm theo Kế hoạch này)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Khoa học và Công nghệ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này.

- Hàng năm, xây dựng kế hoạch triển khai và dự toán ngân sách thực hiện của ngành, thông qua Sở Tài chính thẩm định và trình UBND tỉnh phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động thông tin, phổ biến pháp luật, chính sách, các hoạt động dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển thị trường khoa học và công nghệ.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức rà soát, thống kê, đánh giá tình hình hoạt động của các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh, báo cáo UBND tỉnh để có kế hoạch, phương án đầu tư, hỗ trợ phù hợp.

- Định kỳ hàng năm, báo cáo UBND tỉnh, đồng thời đề xuất, kiến nghị bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch.

2. Sở Tài chính

- Hàng năm phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí chi sự nghiệp khoa học và công nghệ cho các đơn vị thực hiện Kế hoạch; phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn cơ chế, chính sách tài chính thực hiện các nội dung tại Kế hoạch; hướng dẫn, kiểm tra, giám sát chi tiêu tài chính theo các quy định hiện hành.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện đầy đủ quy trình xây dựng kế hoạch, lập dự toán chi đầu tư phát triển cho khoa học và công nghệ hàng năm; nghiên cứu, xây dựng quy định về sử dụng vốn đầu tư phát triển khoa học và công nghệ của tỉnh; tham mưu cho UBND tỉnh cân đối nguồn lực cho ưu tiên triển khai các dự án đầu tư phát triển tiềm lực khoa học và công nghệ của tỉnh.

4. Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh: Duy trì tổ chức Hội thi sáng tạo khoa học và kỹ thuật tỉnh, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia Giải thưởng Sáng tạo khoa học và công nghệ (VIFOTEC).

5. Các Sở, ban, ngành liên quan

Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao có trách nhiệm lập kế hoạch đầu tư tăng cường năng lực cho các tổ chức dịch vụ KH&CN công lập của

ngành đáp ứng yêu cầu quản lý trong nước và hội nhập quốc tế của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

6. UBND các huyện, thị xã và thành phố

- Rà soát các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ của địa phương, nhất là các tổ chức dịch vụ chuyển giao công nghệ để có chính sách đầu tư tăng cường năng lực phù hợp để đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

- Đẩy mạnh việc triển khai hoạt động khoa học và công nghệ cấp huyện, đặc biệt là đối với việc thực hiện các nhiệm vụ thông tin phổ biến pháp luật về khoa học và công nghệ, ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn huyện. Hàng năm, bố trí trong dự toán ngân sách nhà nước của cấp huyện có mục chi riêng cho hoạt động khoa học và công nghệ.

Trên đây là Kế hoạch phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ, phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 trên địa bàn tỉnh, yêu cầu Thủ trưởng các sở, ban, ngành và địa phương có liên quan phối hợp tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình triển khai Kế hoạch này, nếu có vướng mắc, báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) xem xét, có ý kiến chỉ đạo kịp thời. /s/

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Phi Long

PHỤ LỤC

CÔNG VIỆC CỤ THỂ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

(ban hành theo Kế hoạch phát triển, nâng cao năng lực hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ; phát triển mạnh mẽ thị trường khoa học và công nghệ phù hợp với cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 tỉnh Bình Định ngày 11/4/2019 của UBND tỉnh)



STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian thực hiện
1	Hình thành và phát triển mạng lưới các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ đặc biệt là các tổ chức dịch vụ chuyển giao công nghệ, sở hữu trí tuệ, tiêu chuẩn đo lường chất lượng.	Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nội vụ	Các sở, ngành liên quan	2019 - 2025
2	Cập nhật, điều chỉnh, đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình giảng dạy trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp theo hướng phát triển nguồn nhân lực, chuyển đổi nghề nghiệp có kỹ năng phù hợp, có thể tiếp thu, làm chủ và khai thác vận hành hiệu quả những tiến bộ công nghệ mới.	Sở Lao động-Thương binh và Xã hội	Các sở, ngành liên quan	2019 - 2025
3	Thực hiện hướng dẫn và hỗ trợ doanh nghiệp thành lập các tổ chức nghiên cứu và phát triển, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ, trong đó ưu tiên hỗ trợ các hoạt động ứng dụng, chuyển giao công nghệ và sản xuất thử nghiệm các sản phẩm chủ lực, lợi thế, các sản phẩm mới có triển vọng phát triển.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở Tài chính, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan	2019 - 2025
4	Đầu tư tăng cường năng lực cho các tổ chức dịch vụ khoa học và công nghệ công lập của tỉnh đáp ứng yêu cầu quản lý trong nước và hội nhập quốc tế.	Sở Kế hoạch và đầu tư	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm
5	Tạo lập hệ thống hỗ trợ khởi nghiệp, hỗ trợ ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, góp phần tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, ổn định, tự do sáng tạo cho doanh nghiệp khởi nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	2019 - 2025

6	Tiếp tục xây dựng và hoàn chỉnh sàn giao dịch thiết bị công nghệ và chợ ảo thiết bị công nghệ và sản phẩm khoa học và công nghệ (Techmart online); quầy giới thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ (Showroom - Techmart Daily) phục vụ giao dịch, giới thiệu sản phẩm khoa học và công nghệ và tra cứu thông tin về khoa học và công nghệ hỗ trợ doanh nghiệp.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	2019 - 2020
7	Tổ chức các Hội thảo, đào tạo, tập huấn: quản lý khoa học-công nghệ, quản trị khoa học và công nghệ, tài sản trí tuệ và cập nhật công nghệ mới.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm
8	Tư vấn, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (bảo hộ sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hàng hóa, nhãn hiệu chứng nhận...)	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Công Thương, Sở NN&PTNT, Sở Tài chính	Hàng năm
9	Hỗ trợ, hướng dẫn các doanh nghiệp tiếp cận các chương trình khoa học và công nghệ của Nhà nước về đổi mới công nghệ, Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia và các chương trình khác từ Trung ương và của tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm
10	Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng lộ trình đổi mới và nâng cao trình độ, chuyển giao công nghệ thông qua các dự án khoa học và công nghệ; khai thác cơ sở dữ liệu thông tin về công nghệ, tìm kiếm công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm
11	Hỗ trợ hoạt động chuyển giao quyền sở hữu quyền sở hữu, quyền sử dụng các kết quả nghiên cứu khoa học có sử dụng ngân sách nước để thúc đẩy thương mại hóa, đưa công nghệ và sản phẩm công nghệ vào thực tiễn	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm
12	Xây dựng tổ chức tư vấn về năng suất chất lượng có đủ năng lực hỗ trợ thực hiện các dự án năng suất chất lượng tại các doanh nghiệp của tỉnh và thúc đẩy phong trào chất lượng tại địa phương.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm

13	Hỗ trợ xác lập, quản lý, khai thác, bảo vệ tài sản trí tuệ đối với chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm làng nghề, đặc sản truyền thống của tỉnh. Hỗ trợ doanh nghiệp phát triển tài sản trí tuệ (xác lập, quản lý, khai thác, bảo vệ quyền sở hữu công nghiệp đối với sáng chế, giải pháp hữu ích, kiểu dáng công nghiệp, chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận). Hỗ trợ hoạt động giới thiệu, quảng bá các tài sản trí tuệ của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã được bảo hộ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành liên quan, doanh nghiệp	Hàng năm
14	Hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các hội chợ, triển lãm, Techmart về khoa học và công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành liên quan, doanh nghiệp	Hàng năm
15	Tiếp tục nâng cao hiệu quả các phong trào lao động sáng tạo, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật ở mọi lĩnh vực, với sự tham gia của mọi đối tượng, đặc biệt là phong trào sáng tạo trong công nhân, nông dân, thanh thiếu niên. Khuyến khích các doanh nghiệp tham gia các giải thưởng về sở hữu trí tuệ, các cuộc thi sáng tạo trên địa bàn tỉnh và cả nước. Duy trì tổ chức Hội thi sáng tạo khoa học và kỹ thuật tỉnh, Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng tỉnh. Vận động các tổ chức, cá nhân tham gia Giải thưởng Sáng tạo khoa học và công nghệ (VIFOTEC).	Liên hiệp các Hội Khoa học và kỹ thuật tỉnh	Các sở, ngành liên quan	Hàng năm